

Số: 99/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 02 tháng 12 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**kết quả giám sát tình hình quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng  
tài nguyên, khoáng sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Chương trình công tác trọng tâm năm 2019, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh giám sát qua báo cáo công tác quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng tài nguyên, khoáng sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh của UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, kết hợp đi khảo sát, nắm bắt tình hình thực tế một số khu đất, điểm mỏ tại các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Đakrông, Hải Lăng, thị xã Quảng Trị và thành phố Đông Hà; Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh báo cáo như sau:

### **I. Công tác quản lý nhà nước về đất đai**

#### **1. Việc chỉ đạo, triển khai thực hiện**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành, phổ biến và chỉ đạo tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý sử dụng đất do Chính phủ, Bộ Tài nguyên & Môi trường, HĐND tỉnh ban hành về lĩnh vực tài nguyên, môi trường, khoáng sản. Kết hợp với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác quản lý đất đai, đo đạc bản đồ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh.

Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được triển khai thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Kịp thời điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, huyện phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư của các địa phương.

#### **2. Tình hình quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất**

Qua nghiên cứu báo cáo, kết hợp khảo sát thực tế tại các địa phương, đơn vị, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh nhận thấy: Các tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất cơ bản sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả trong sử dụng đất. UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo ngành TN&MT, UBND các cấp chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai, kiên quyết đề nghị thu hồi, xử lý vi phạm hành chính đối các trường hợp không sử dụng đất, sử dụng đất không đúng mục đích, sử dụng đất chậm tiến độ.

Từ năm 2013 đến nay, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành 114 Quyết định thu hồi đất của các đối tượng bị ảnh hưởng, với diện tích 2.289.205m<sup>2</sup>, trong đó đất nông nghiệp 1.024.038m<sup>2</sup> (đất trồng lúa 69.777 m<sup>2</sup>; đất rừng phòng hộ 14.679 m<sup>2</sup>; đất rừng đặc dụng 9.314 m<sup>2</sup>; đất rừng sản xuất 862.240 m<sup>2</sup>); đất phi nông nghiệp

627.741 m<sup>2</sup>; đất chưa sử dụng 637.426 m<sup>2</sup>. Việc ban hành Quyết định thu hồi đất được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật đất đai. Việc thu hồi đất của các các hộ gia đình cá nhân bị ảnh hưởng mà có tái định cư, do UBND cấp huyện Quyết định thu hồi đất và bố trí tái định cư theo quy định, được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

### **3. Kết quả thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với các tổ chức, cá nhân**

Việc ban hành quyết định giao đất cho các tổ chức sử dụng đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về đất đai, từ ngày 01/01/2013 đến nay, UBND tỉnh đã giao đất cho 279 dự án, với diện tích là 5.267.975,5 m<sup>2</sup>. Trong đó, giao đất không thu tiền sử dụng đất 278 dự án, với diện tích 5.267.124,5m<sup>2</sup>; giao đất có thu tiền sử dụng đất 01 dự án, với diện tích 851 m<sup>2</sup>.

Trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất cho các nhà đầu tư thực hiện các dự án đảm bảo quy định của pháp luật đất đai, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Từ ngày 01/01/2013 đến nay, UBND tỉnh đã cho thuê đất 271 dự án, với diện tích là 42.946.868 m<sup>2</sup>. Trong đó, cho thuê đất trả tiền hàng năm là 260 dự án, với diện tích: 42.602.626 m<sup>2</sup>, gồm đất đã giải phóng mặt bằng, đất sạch được nhà nước cho thuê (*Thuê đất không thông qua hình thức nhận chuyển nhượng để chuyển mục đích sử dụng đất 247 dự án, với diện tích 30.076.944 m<sup>2</sup>; thuê đất thông qua hình thức nhận chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất 13 dự án, với diện tích 12.525.682m<sup>2</sup>*); cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê 11 dự án, với diện tích 344.242 m<sup>2</sup>.

### **4. Kết quả thực hiện danh mục các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013**

Từ năm 2014 - 2018 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 06 Nghị quyết tổng thể chấp thuận thu hồi đất của 913 dự án với diện tích 7.375,33 ha, trong đó đã thực hiện được 854 dự án với diện tích 2.870,74 ha, chưa thực hiện 99 dự án với diện tích 3.923,56 ha.

Các dự án chưa thực hiện, do nhà nước chưa bố trí ngân sách để thực hiện, một số dự án chủ đầu tư không đủ năng lực thực hiện như các dự án cây xăng dầu của Công xăng dầu Quảng Trị tại xã Triệu Trung, Triệu Phong, xã Linh Thượng, Gio Linh; dự án Chăn nuôi bò giống, bò thịt của Công ty Cổ phần Bình Hà diện tích 3.000 ha tại huyện Hướng Hóa; dự án Khu chăn nuôi công nghệ cao của Công ty ISEFOOD Nhật Bản diện tích 200 ha tại huyện Vĩnh Linh...; trong các dự án đã hoàn thành thủ tục thuê đất có dự án xin gia hạn nhiều lần như dự án Cụm Công nghiệp Đông Gio Linh của Công ty TNHH MTV Hoàng Khang, diện tích 50 ha tại xã Gio Việt, Gio Linh; Công ty TNHH Xây dựng Thống nhất, ở Đông Lương, Đông Hà; nhiều dự án sử dụng sai mục đích như Công ty CP dịch vụ và Vận tải ô tô 6, ở Đông Lương, Đông Hà; Công ty TNHH&DV Hoàng Oanh, ở TT Ái Tử, Triệu Phong... Đặc biệt là Khu tái định cư để di dời các hộ dân nằm trong phạm vi quy hoạch cảng Cửa Việt, tại Thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh được Chính phủ giao triển khai từ năm 1995 đến nay vẫn chưa thực hiện, trong quy hoạch hiện nay công trình cần di dời 68 hộ dân ra khỏi khu vực Cảng Cửa Việt, nếu không đề nghị UBND tỉnh đưa khu vực dân cư này ra khỏi vùng quy hoạch Cảng để đảm bảo quyền lợi cho người dân. UBND tỉnh tiếp tục rà soát các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đã quá thời hạn 3

năm để đưa ra khỏi kế hoạch sử dụng đất để tạo điều kiện cho nhân dân sản xuất (theo quy định tại Nghị định 01/2017/NĐ-CP).

**5. Kết quả việc thực hiện các kiến nghị của đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát; ý kiến, kết luận của chính quyền địa phương các cấp trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhất là việc thu hồi đất/ giao đất trên địa bàn**

Đến thời điểm rà soát tháng 7/2019 có 169 dự án sử dụng đất có thiếu sót, tồn tại, vi phạm pháp luật đất đai với diện tích 36.946.749,0 m<sup>2</sup> với các hình thức sai phạm như không sử dụng đất; chậm tiến độ sử dụng đất; sử dụng đất không hiệu quả; lấn chiếm đất; sử dụng đất không đúng mục đích... UBND tỉnh đã thu hồi 76 dự án với diện tích 34.683.110 m<sup>2</sup> (trong đó thu hồi một phần là 26 dự án với diện tích 17.195.803 m<sup>2</sup>); cho phép gia hạn đối với 20 dự án, diện tích 604.696 m<sup>2</sup>; đang xem xét xử lý 23 dự án, diện tích 476.936 m<sup>2</sup>. Qua đó, đã có 50 dự án khắc phục các thiếu sót, tồn tại diện tích 1.182.007 m<sup>2</sup>. Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với 20 dự án (trong tổng số 169 dự án phát hiện có sai phạm), số tiền là 175,5 triệu đồng. Đối tượng vi phạm tập trung chủ yếu là các tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công.

**II. Kết quả thực hiện công tác quy hoạch, sử dụng, quản lý về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh**

### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 52-CTHĐ/TU ngày 13/11/2012 (Quyết định số 243/QĐ-UBND ngày 21/02/2013). Quy định quản lý tài nguyên khoáng sản và hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 25/02/2014). Quy định quản lý, khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014). Quy định giá các loại tài nguyên để tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh (Quyết định 43/2014/QĐ-UBND ngày 27/11/2014). Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thi hành chính sách, pháp luật về khoáng sản (Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 15/6/2015). Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 06/7/2017). Quy định tạm thời giá tính thuế tài nguyên đối với một số loại khoáng sản không kim loại (vật liệu xây dựng thông thường) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Quyết định số 2731/QĐ-UBND ngày 26/11/2018)... và nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản khác.

**2. Kết quả thực hiện công tác quy hoạch, sử dụng, quản lý về tài nguyên khoáng sản**

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, có tính đến năm 2030.

Hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 220 mỏ, khu mỏ khoáng sản và điểm quặng thuộc các loại khoáng sản kim loại, khoáng chất công nghiệp, vật liệu xây dựng và nước khoáng, nước nóng. Có 28 giấy phép khai thác khoáng sản đang còn hiệu lực, trong đó Bộ TNMT cấp 07 giấy phép, UBND tỉnh cấp 21 giấy phép. Khoáng sản khai thác trên địa bàn tỉnh chủ yếu là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đá, cát, sỏi), cát trắng và titan. Trong quá trình tổ chức thực hiện đã được

cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản đối với 02 mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường, 01 mỏ titan; điều chỉnh 02 mỏ cát, sỏi ra khỏi quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản.

Việc cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh nghiêm túc thực hiện theo Luật Khoáng sản 2010, Chỉ thị số 03/CT-TTg, đúng thẩm quyền và phù hợp quy hoạch đã được phê duyệt. Trình tự cấp phép hoạt động khoáng sản theo đúng quy định tại Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; không thuộc khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thuộc khu vực đấu giá hoặc không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; các đơn vị hoạt động khoáng sản đảm bảo năng lực trong hoạt động khoáng sản; có báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

### **3. Tình hình quản lý, sử dụng các mỏ đất san lấp, cát/ sỏi trên địa bàn tỉnh**

Hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố được quản lý chặt chẽ, việc khai thác khoáng sản đã tạo ra một khối lượng sản phẩm đáng kể, góp phần giải quyết việc làm nâng cao đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội ở các khu vực khai thác và lân cận. Tình trạng khai thác khoáng sản (cát, sỏi) trái phép trên các dòng sông, suối được ngăn chặn và xử lý kịp thời, dứt điểm. UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tập trung chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định về khai thác khoáng sản; tăng cường, kiểm tra, rà soát các bến bãi tập kết cát, sỏi đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn; hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị cải tạo, hạ độ cao và sử dụng đất làm vật liệu san lấp theo quy định tại Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014. Xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát, sỏi, đất làm vật liệu san lấp trái phép theo quy định nhằm nâng cao ý thức chấp hành cho nhân dân và các tổ chức khai thác khoáng sản trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép.

Hiện nay, có 35 mỏ cát/ sỏi, 34 điểm mỏ đất san lấp được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác cho các hộ gia đình, nhóm hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp để cải tạo hạ thấp độ cao theo quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn hiện hành và Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014. Nhìn chung, tình hình quản lý, sử dụng, khai thác được thực hiện nghiêm túc, cam kết bảo vệ môi trường, đóng các khoản thuế, phí đầy đủ, ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

Về đấu tranh phòng, chống hoạt động khai thác khoáng sản trái phép: Hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép thường xuyên xảy ra vào ban đêm trên sông Thạch Hãn, đoạn từ cầu Thành Cổ về phía hạ lưu sông Thạch Hãn thuộc địa phận các huyện Triệu Phong, Gio Linh và thành phố Đông Hà (trong đó có khu vực ngã ba Gia Độ). Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 4574/UBND-TN, Công an tỉnh đã ban hành nhiều kế hoạch phối hợp tổ chức kiểm tra, đẩy đuổi hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép.

Về quy hoạch, quản lý bến bãi tập kết VLXD: Theo thống kê hiện nay có 45 bến bãi tập kết vật liệu xây dựng được cấp phép, đang hoạt động theo quy định, được quản lý chặt chẽ. Thường xuyên rà soát bổ sung, điều chỉnh quy hoạch vị trí bến bãi

tập kết cát, sỏi trên địa bàn của Thành phố Đông Hà; xây dựng, ban hành Quy chế quản lý bãi tập kết của Thị xã Quảng Trị.

### **III. Hạn chế, khó khăn**

- Mặc dù Khu kinh tế đã được thành lập, tuy nhiên, do các quy định chưa đồng bộ cho nên việc thu hồi đất, cho thuê đất để thực hiện dự án vẫn phải thực hiện như đất ngoài khu kinh tế, dẫn đến khó khăn cho nhà đầu tư.

- Một số địa phương vẫn còn tình trạng một số khu đất được nhà nước giao đất, cho thuê đất mang lại hiệu quả không cao, chậm đưa đất vào sử dụng hoặc không đưa đất vào sử dụng. Một số tổ chức việc sử dụng đất còn mang tính chất đối phó, chưa đầu tư hoàn thành các hạng mục theo dự án đã lập; Việc xử lý tài sản gắn liền với đất trong trường hợp thu hồi đất do vi phạm pháp luật đất đai gặp khó khăn.

- Dự án đa mục đích, trong đó có mục đích được giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá, có mục đích thuộc trường hợp phải đấu giá; dự án xây dựng các khu nhà ở đơn lập và song lập để phục vụ bán cho khách hàng để ở nghỉ dưỡng nhưng không hình thành đơn vị ở (*Căn hộ nghỉ dưỡng không hình thành đơn vị ở*). Các dự án này nằm trong tổng thể dự án khu dịch vụ - du lịch, việc xác định các khu nhà ở đơn lập và song lập chưa có quy định cụ thể (*đất ở hay đất TMD, thời hạn là lâu dài hay 50 năm*).

- Số lượng dự án không triển khai thực hiện còn nhiều, có 99 dự án với diện tích 3.923,56 ha được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhưng không triển khai thực hiện; kiên quyết xử lý thu hồi đất các dự án sử dụng đất sai mục đích.

- Hiện tượng thất thu tài nguyên, khoáng sản vẫn còn diễn ra, nhất là đất san lấp mặt bằng theo Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý, khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; chưa xử lý triệt để vướng mắc việc nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do doanh nghiệp chưa được thuê đất khai thác tại các điểm mỏ, một số doanh nghiệp còn chây ì nợ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; việc thu thuế khoáng sản làm vật liệu xây dựng chủ yếu dựa trên mức kê khai của doanh nghiệp, thiếu công cụ giám sát hiệu quả, dẫn đến hiện tượng thất thu.

### **IV. Kiến nghị, đề xuất**

#### **a) Đối với các cơ quan Trung ương**

Kiến nghị các cơ quan Trung ương (Bộ TN&MT, Bộ NN&PTNT) nghiên cứu sớm có văn bản hướng dẫn để giải quyết các vướng mắc do văn bản quy định pháp luật chồng chéo hoặc chưa quy định cụ thể nêu trên tạo điều kiện tháo gỡ giúp địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý đất đai.

Tiếp tục kiến nghị Bộ Tài chính nghiên cứu sửa đổi khung giá Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau theo hướng điều chỉnh giảm quy định theo khu vực.

#### **b) Đối với UBND tỉnh**

Hạn chế cho thuê đất trả tiền một lần mà cho thuê đất trả tiền hàng năm, để góp phần ổn định nguồn thu hàng năm cho ngân sách nhà nước.

Tiếp tục rà soát các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất quá thời hạn 3 năm để đưa ra khỏi kế hoạch sử

dụng đất, tạo điều kiện cho nhân dân sản xuất; kiên quyết xử lý thu hồi đất các dự án sử dụng sai mục đích sử dụng đất.

Nghiên cứu bổ sung hoặc ban hành quyết định mới quy định về quản lý, khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình trên địa bàn tỉnh<sup>1</sup> để thay thế Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý, khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chỉ đạo các ngành, UBND các huyện thị xã, thành phố kịp thời thực hiện thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất làm cơ sở triển khai các dự án.

Tăng cường chỉ đạo các ngành, UBND cấp huyện trong công tác thanh kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động khoáng sản. Kiên quyết xử lý trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương, nhất là cấp xã khi để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép kéo dài mà không xử lý, khai thác trái phép gây hậu quả nghiêm trọng

#### **b) Sở Tài nguyên & Môi trường và các sở, ngành có liên quan**

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản nói chung trong đó có hoạt động khai thác, vận chuyển và tập kết cát, sỏi trái phép. Tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính, tham mưu UBND tỉnh cân đối nguồn ngân sách bố trí cho công tác đo đạc lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất theo quy định.

Kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./.

#### **Nơi nhận**

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban KTNS;
- Sở TN&MT, Công Thương, XD;
- Lưu: VT, TH.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Đăng Ánh**

<sup>1</sup> Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 2015, Luật Ban hành VBQPPL 2015, Luật bảo vệ môi trường năm 2014, Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường và Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 13/5/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường.

RÀ SOÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐÃ CÓ CHỦ TRƯỞNG THU HỒI NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN QUÁ 3 NĂM

(Kèm theo Báo cáo số: 99/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Ban KTNS- HĐND tỉnh)



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Địa điểm	Chưa thực hiện	Nghị quyết
<b>I</b>	<b>Thành phố Đông Hà</b>		<b>160,52</b>			
1	Đường Nguyễn Trãi nối dài	UBND TP Đông Hà	1,50	Phường 3	x	28/2015/NQ-HĐND
2	Xây dựng CSHT Khu TMDV và KDC phía Tây Bến xe TP Đông Hà	UBND TP Đông Hà	3,10	P.Đông Lễ	x	28/2015/NQ-HĐND
3	Trung tâm bồi dưỡng chính trị TP Đông Hà	Ban QLDA ĐT&XD	0,26	P.Đông Thanh	x	28/2015/NQ-HĐND
4	Xây dựng KDC phía đông Kênh N2 (nối từ đường Lê Thế Tiết tới đường Trần Hưng Đạo)	Ban QLDA ĐT&XD	3,00	P.Đông Lễ	x	28/2015/NQ-HĐND
5	Xây dựng khu TĐC đường Trần Nguyên Hãn	Ban QLDA ĐT&XD	7,20	P.Đông Giang	x	28/2015/NQ-HĐND
6	Dự án hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở công nhân cho KCN Nam Đông Hà	Ban QL Khu Kinh tế	15,00	Phường Đông	x	28/2015/NQ-HĐND
7	Đường bao quanh Nghĩa trang Liệt sĩ Đường 9	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	11,50	Phường 4	x	29/2016/NQ-HĐND
8	Nâng cấp mở rộng đường Hàn Thuyên	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	6,00	Phường Đông Lễ	x	29/2016/NQ-HĐND
9	Nâng cấp mở rộng đường Cồn Cỏ	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	5,20	Phường 2, P Đông Lễ	x	29/2016/NQ-HĐND
10	Nâng cấp mở rộng đường Phạm Hồng Thái	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	3,70	P.Đông Lương	x	29/2016/NQ-HĐND
11	Đường Lê Thế Tiết nối dài	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	6,20	Phường 2, P Đông Lễ	x	29/2016/NQ-HĐND
12	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thiện Thuật	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	3,50	Phường Đông	x	29/2016/NQ-HĐND
13	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Biểu	Ban QLDA ĐT&XD TP Đông Hà	4,30	Phường Đông	x	29/2016/NQ-HĐND
14	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Thuận Châu	UBND TP Đông Hà	9,80	Phường Đông	x	29/2016/NQ-HĐND
15	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư khu phố 2, Đông Thanh	UBND TP Đông Hà	0,75	P.Đông Giang	x	29/2016/NQ-HĐND

16	Mở rộng chợ phường 4	UBND P 4	0,05	Phường 4	x	29/2016/NQ-HDND
17	Hạ tầng cơ sở khu nhà ở công nhân -KCN Đông Hà	Ban quản lý Khu	15,00	Phường Đông	x	29/2016/NQ-HDND
18	Đường Trần Nguyên Hãn (giai đoạn 2)	Ban QLDA ĐT&XD	20,00	Phường Đông	x	29/2016/NQ-HDND
19	Đường Nguyễn Trãi nối dài (Quốc lộ 9 - Trần Bình Trọng)	UBND TP Đông Hà	1,03	Phường 3	x	29/2016/NQ-HDND
20	Đường bao quanh Nghĩa trang Liệt Sĩ đường 9	UBND TP Đông Hà	4,00	Phường 4	x	29/2016/NQ-HDND
21	Xây dựng trụ sở làm việc và các công trình phục vụ công tác sản xuất kinh doanh Công ty nước sạch Quảng Trị	Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị	1,3	Đông Lễ	x	29/2016/NQ-HDND
22	Xây dựng CSHT KDC đông Kênh N2 (đường Lê thế Tiết đến Đoàn Thị Điểm)	UBND TP Đông Hà	3,00	Phường 2,Đông Lễ	x	29/2016/NQ-HDND
23	XD CSHT khu dân cư khu phố 2, phường Đông Giang	UBND TP Đông Hà	1,50	P. Đông Giang	x	28/2017/NQ-HDND
24	San nền, phân lô khu dân cư phía Nam cầu sông Hiếu (địa bàn phường 3)	UBND TP Đông Hà	1,00	Phường3	x	28/2017/NQ-HDND
25	Xây dựng CSHT khu đô thị Thuận Châu	UBND TP Đông Hà	9,41	P. Đông Lương	x	28/2017/NQ-HDND
26	CSHT khu dân cư phía Đông đường nối Lê Thế Tiết đến cồn cỏ	UBND TP Đông Hà	9,34	Phường 2	x	28/2017/NQ-HDND
27	Khu dân cư phía Đông kênh N2 (đoạn từ đường Lê Thế Tiết đến đường Đoàn Thị Điểm)	Ban QLDA ĐTXD TP	1,80	Phường 2, P.Đông Lễ	x	28/2017/NQ-HDND
28	Đường nối Lê Thế Tiết đến đường Phường 2 - Đông Lễ - Đông Lương	Ban QLDA ĐTXD TP	3,00	P. Đông Lễ; Phường 2	x	28/2017/NQ-HDND
29	Nhà văn hóa Khu phố 3, phường Đông Thanh	UBND P.Đông Thanh	0,40	Phường Đông Thanh	x	28/2017/NQ-HDND
30	Nút giao thông Lê Thánh Tông- Hàm Nghi	UBND Phường 5	0,01	Phường 5	x	28/2017/NQ-HDND
31	Khu du lịch sinh thái Hồ Méc	Cty Cổ phần dịch vụ Miền Trung	1,80	Phường 2	x	28/2017/NQ-HDND
32	Đường Trần Phú đoạn từ Nguyễn Trãi đến Lê Văn Hưu	UBND thành phố Đông Hà	0,60	Phường 5	x	28/2017/NQ-HDND
33	Nút giao thông Lê Thánh Tông-Hàm Nghi	UBND thành phố Đông Hà	0,05	Phường 5	x	28/2017/NQ-HDND



<b>II</b>	<b>Thị xã Quảng Trị</b>		<b>6,22</b>			
1	Trụ sở Viện Kiểm sát nhân dân thị xã	Viện Kiểm sát nhân dân thị xã	0,24	Xã Hải lệ	x	28/2015/NQ-HDND
2	Xây dựng khu dân cư đầu giá	UBND thị xã	3,7	Phường An Đôn	x	28/2015/NQ-HDND
3	Chuyển mục đích sử dụng đất để đầu giá QSD đất	UBND thị xã Quảng Trị	0,04	Phường 3		28/2017/NQ-HDND
4	Di tích Nghĩa Trùng Đàn	UBND TX	0,27	Phường 3	x	25/2014/NQ-HDND
5	Nhà văn hóa khu phố 1 phường An Đôn	UBND TX	0,07	P. An Đôn	x	25/2014/NQ-HDND
6	Cơ sở sản xuất kinh doanh	UBND TX	1,20	Phường 3	x	25/2014/NQ-HDND
7	Sân thể thao phường An Đôn	UBND TX	0,70	P. An Đôn	x	25/2014/NQ-HDND
<b>III</b>	<b>Huyện Vĩnh Linh</b>		<b>272,58</b>			
1	Khu dịch vụ Vĩnh Tiến	Cá nhân	1,00	TT Hồ Xá	x	28/2015/NQ-HDND
2	Chợ trung tâm xã	UBND xã Vĩnh Hiền	1,00	Xã Vĩnh Hiền	x	28/2015/NQ-HDND
3	Dự án khẩn cấp tránh lũ và chống sạt lở khu vực bờ sông Sa Lung	SNN PTNT	190,00	Xã Vĩnh Long	x	29/2016/NQ-HDND
4	Đê tả Bến Hải	SNN PTNT	2,00	Các xã	x	29/2016/NQ-HDND
5	Dự án kết hợp phát triển du lịch sinh thái và chuỗi giá trị các sản phẩm địa phương	Doanh nghiệp	12,00	Vĩnh Thái	x	29/2016/NQ-HDND
6	Dự án xử lý và đóng cửa và nâng cấp bãi rác tập trung huyện Vĩnh Linh	Trung tâm Quan trắc Môi trường	5,20	Thị trấn Hồ Xá, huyện	x	29/2016/NQ-HDND
7	Đường ven biển: Mạch nước - Cửa Việt	Sở Giao thông - Vận Tải	47,86	Huyện Vĩnh Linh, Gio Linh	x	29/2016/NQ-HDND
8	Khu nhà ở công nhân phía Đông QL 1	BQL KTT tỉnh	12,32	Xã Vĩnh Tú	x	28/2017/NQ-HDND
9	Khu tái định cư xã Vĩnh Hà	UBND huyện Vĩnh Linh	0,20	Xã Vĩnh Hà	x	28/2017/NQ-HDND
10					x	
11	Nhà văn hóa Trung tâm huyện	UBND huyện	1,00	Hồ Xá	x	25/2014/NQ-HDND
<b>IV</b>	<b>Huyện Gio Linh</b>		<b>102,80</b>			

1	Khu tái định cư để di dời các hộ dân nằm trong phạm vi quy hoạch cảng Cửa Việt.	UBND huyện Gio Linh	6,00	TT Cửa Việt	x	28/2015/NQ-HDND
2	Kè chống xói lở khẩn cấp đê hữu Bến Hải	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	20,00	Các xã: Trung Hải, Trung Sơn	x	28/2015/NQ-HDND
3	Đê Cát Gio Linh	Sở NNPTNT	50,00	Các xã ven biển	x	28/2015/NQ-HDND
4	Kè Cát Sơn- Hữu Bến Hải	Sở NNPTNT	2,30	Xã Trung	x	28/2015/NQ-HDND
5	Dự án khu neo đậu tránh trú bão Bắc Cửa Việt	Sở NNPTNT	13,00	Xã Gio Việt	x	28/2015/NQ-HDND
6	Đê Cát Gio Linh	Sở NN&PTNT	7,50	Các xã	x	29/2016/NQ-HDND
7	Đê hữu Bến Hải	Sở NN&PTNT	4,00	Các xã	x	29/2016/NQ-HDND
<b>V</b>	<b>Huyện Đakông</b>		<b>31,70</b>			
1	Cụm công nghiệp Krông Klang	UBND huyện Đakông	16,70	TT Krông Klang	x	28/2015/NQ-HDND
2	Cụm công nghiệp Tà Rụt	UBND huyện Đakông	15,00	Xã Tà Rụt	x	28/2015/NQ-HDND
<b>VI</b>	<b>Huyện Cam Lộ</b>		<b>85,95</b>			
1	Đường nội thị, thị trấn Cam Lộ	UBND huyện	0,06	TT Cam Lộ	x	25/2014/NQ-HDND
2	Đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất vùng nguyên liệu tập trung, phát triển trồng rừng thâm canh cây gỗ lớn và phòng chống cháy	UBND huyện Cam Lộ	16,50	Các xã: Cam Tuyền, Cam	x	28/2015/NQ-HDND
3	Trụ sở Viện KSND huyện Cam Lộ	Viện KSND tỉnh QT	0,24	Xã Cam Thành và TT	x	29/2016/NQ-HDND
4	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư thôn Phở Lại, xã Cam An	Ban QLDA ĐT&XD	10,00	Thôn Phở Lại, xã Cam An	x	28/2017/NQ-HDND
5	Cụm CN Cam Tuyền	UBND huyện Cam Lộ	47,80	Xã Cam Tuyền	x	28/2017/NQ-HDND
6	Phân lô khu dân cư đấu giá đất (xã Cam Thủy)	UBND xã Cam Thủy	1,37	Xã Cam Thủy	x	28/2017/NQ-HDND
7	Chuyển mục đích, phân lô đất Thương Mại - Dịch Vụ phục vụ đấu giá QSD đất (thôn Trương Xá)	UBND xã Cam Hiếu	2,00	Xã Cam Hiếu	x	28/2017/NQ-HDND
8	Chuyển mục đích, phân lô đất Thương Mại - Dịch Vụ phục vụ đấu giá QSD đất (vùng kho bãi-sau công ty Minh Hưng)	UBND xã Cam Hiếu	5,00	Xã Cam Hiếu	x	28/2017/NQ-HDND

9	Đầu giá đất ở (đường Trần Phú - TT Cam Lộ)	UBND TT Cam Lộ	1,84	TT Cam Lộ	x	28/2017/NQ-HDND
10	Đầu giá đất ở (khu phố Nam Hùng - TT Cam Lộ)	UBND TT Cam Lộ	0,80	TT Cam Lộ	x	28/2017/NQ-HDND
11	Khu dân cư khu phố 3	UBND huyện Cam Lộ	0,14	TT Cam Lộ	x	28/2017/NQ-HDND
12	Văn phòng quản lý bãi rác	UBND huyện	0,20	TT Cam Lộ	x	25/2014/NQ-HDND
<b>VII</b>	<b>Huyện Triệu Phong</b>		<b>112,20</b>			
1	Khu đô thị Nam Sông Vĩnh Phước	TTPTQĐ tỉnh	67,83	Triệu Ái	x	25/2014/NQ-HDND
2	Trụ sở UBND xã Triệu Long	UBND xã Triệu Long	0,60	Xã Triệu Long	x	28/2015/NQ-HDND
3	Nhà sinh hoạt cộng đồng Phước Mỹ	UBND xã Triệu	0,08	Xã Triệu Giang	x	28/2015/NQ-HDND
4	Nhà sinh hoạt cộng đồng Trà Liên Tây	UBND xã Triệu	0,20	Xã Triệu Giang	x	28/2015/NQ-HDND
5	Đê Cát Triệu Phong	Sở NNPTNT	14,00	Các xã Đông	x	28/2015/NQ-HDND
6	Kênh tiêu úng mụ cheo	Sở NNPTNT	8,80	Xã Triệu Sơn	x	28/2015/NQ-HDND
7	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Thận	Sở Giáo dục - Đào tạo	1,30	Triệu Đại	x	28/2015/NQ-HDND
8	Đường Lê Hồng Phong	UBND huyện	1,00	TT Ái Tử	x	28/2015/NQ-HDND
9	Đường Hồng Chương	UBND huyện	1,00	TT Ái Tử	x	28/2015/NQ-HDND
10	Đê cát Triệu Phong	SNN PTNT	10,50	Các xã	x	29/2016/NQ-HDND
11	Hạ tầng thương mại dịch vụ	UBND huyện	4,20	Xã Triệu Trạch	x	29/2016/NQ-HDND
12	Trung tâm Văn hóa TT Ái Tử	UBND huyện Triệu	0,25	TT Ái Tử	x	29/2016/NQ-HDND
13	Xưởng đóng mới và sửa chữa tàu, kết hợp hậu cần nghề cá	Công ty TNHH MTV	1,60	Xã Triệu An	x	28/2017/NQ-HDND
14	Quy hoạch khu dân cư	TTPT Quỹ đất huyện	0,64	Xã Triệu Ái	x	28/2017/NQ-HDND
15			0,20	Xã Triệu Đông	x	28/2017/NQ-HDND
<b>VIII</b>	<b>Huyện Hải Lăng</b>		<b>11,53</b>			
1	Cầu Hội Yên I, II	Sở GT-VT Quảng Trị	2,61	Xã Hải Quế	x	29/2016/NQ-HDND

2	Hệ thống xử lý nước thải Cụm công nghiệp Diên Sanh	TT. Phát triển Cụm CN huyện	1,00	Xã Hải Thọ	x	29/2016/NQ-HDND
3	Xây dựng cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Hải Thượng	TT. Phát triển Cụm CN huyện	4,00	Xã Hải Thượng	x	29/2016/NQ-HDND
4	Sân thể thao thôn Quy Thiện	UBND xã Hải Quy	1,18	Xã Hải Quy	x	29/2016/NQ-HDND
5	Nhà bia tường niệm LS Trần Thị Tâm	UBND xã Hải Khê	0,20	Xã Hải Khê	x	29/2016/NQ-HDND
6	Trạm Y tế xã Hải Lâm	UBND xã	0,74	Xã Hải Lâm	x	29/2016/NQ-HDND
7	Nhà máy chế biến thực phẩm từ gạo (cụm công nghiệp Diên Sanh)	Công ty TNHH Chăm Chăm	1,40	TT Hải Lăng, xã Hải Thọ	x	29/2016/NQ-HDND
8	Xây dựng trụ sở UBND xã Hải Sơn	UBND huyện Hải Lăng	0,40	Xã Hải Sơn	x	28/2017/NQ-HDND
<b>IX</b>	<b>Huyện Hướng Hóa</b>		<b>3140,06</b>			
1	Đường lâm nghiệp phục vụ sản xuất vùng nguyên liệu tập trung phát triển trồng rừng và thâm canh gỗ lớn	Sở GT-VT Quảng Trị	9,06	Xã Hướng Linh	x	29/2016/NQ-HDND
2	Di tích cao điểm 689	TT Bảo tồn -Di tích và DT Quảng Trị	1	Xã Hướng Tân	x	29/2016/NQ-HDND
3	Chăn nuôi bò giống, bò thịt	Công ty Cổ phần Bình Hà	3000,00	Huyện Hướng Hóa	x	29/2016/NQ-HDND
4	Điện Gió Hướng Phùng	Công ty Cổ phần Việt Ren	130,00	Xã Hướng Phùng	x	29/2016/NQ-HDND
<b>X</b>	<b>Huyện Đảo Cồn Cỏ</b>		<b>0,00</b>			
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3923,56</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>

**Tổng dự án chưa thực hiện**

**99,00**

**Diện tích (ha)**

**3923,56**